

Ngày 28/06/2024	39,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.7%	-1.0%	0.2%

	Q2/24	
ROE	31.9%	+/- YoY ▲ 11.7%

	Q2/24		
DT thuần	267	QoQ	YoY
		▲ 43.0 ▲ 19.1%	▲ 82.0 ▲ 44.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	491	YoY
		▲ 142 ▲ 40.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	76.3	QoQ	YoY
		▲ 13.2 ▲ 21.0%	▲ 53.1 ▲ 229%
	tỷ VNĐ		

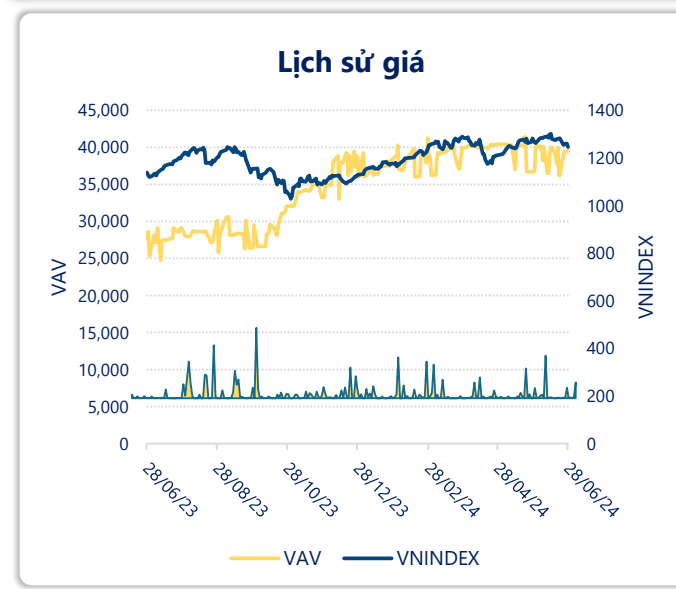
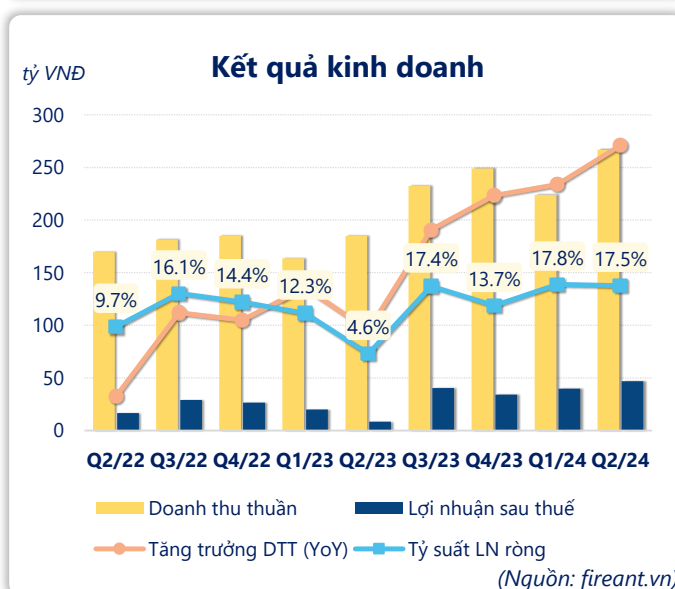
	6T 2024	
LN gộp	139	YoY
		▲ 83.3 ▲ 150%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	58.5	QoQ	YoY
		▲ 8.80 ▲ 17.7%	▲ 48.4 ▲ 479%
	tỷ VNĐ		

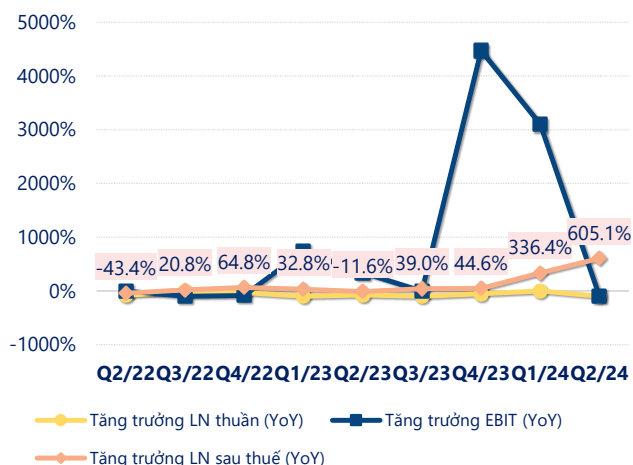
	6T 2024	
LN thuần	108	YoY
		▲ 75.5 ▲ 233%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	46.8	QoQ	YoY
		▲ 7.00 ▲ 17.5%	▲ 38.3 ▲ 450%
	tỷ VNĐ		

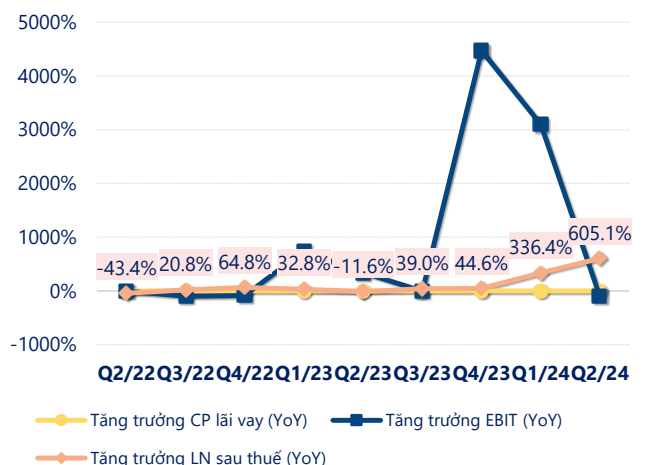
	6T 2024	
LN sau thuế	86.5	YoY
		▲ 57.9 ▲ 203%
	tỷ VNĐ	



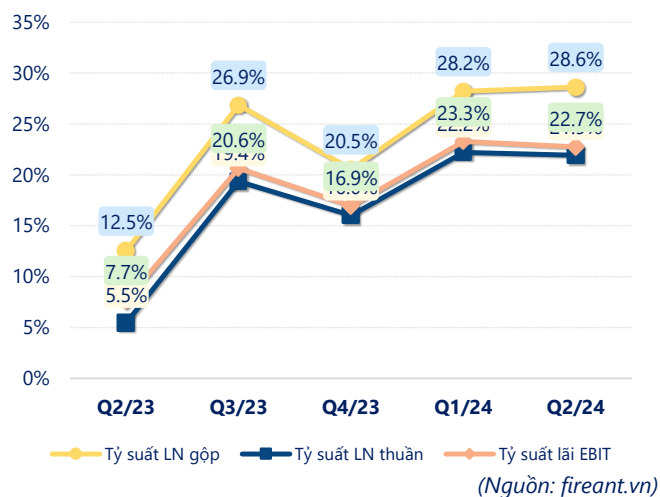
Tăng trưởng lợi nhuận



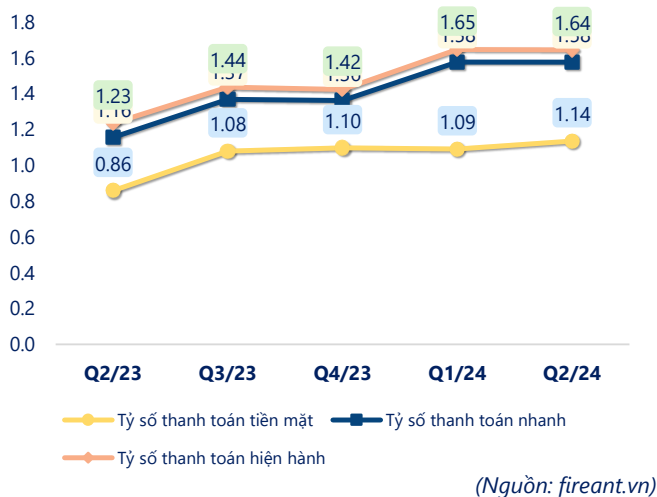
Tăng trưởng chi phí



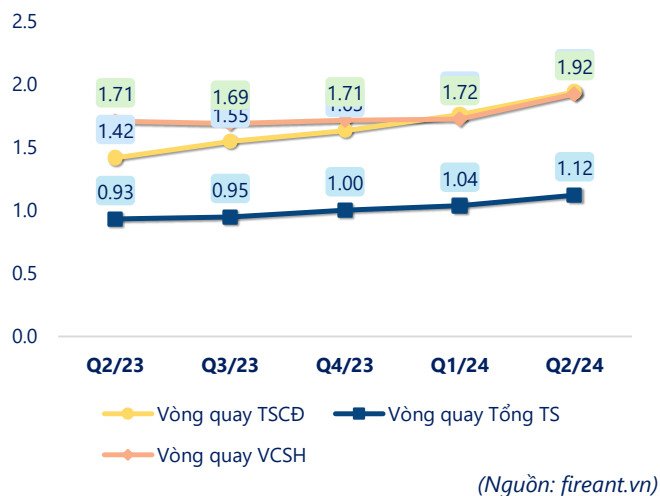
Tỷ suất lợi nhuận



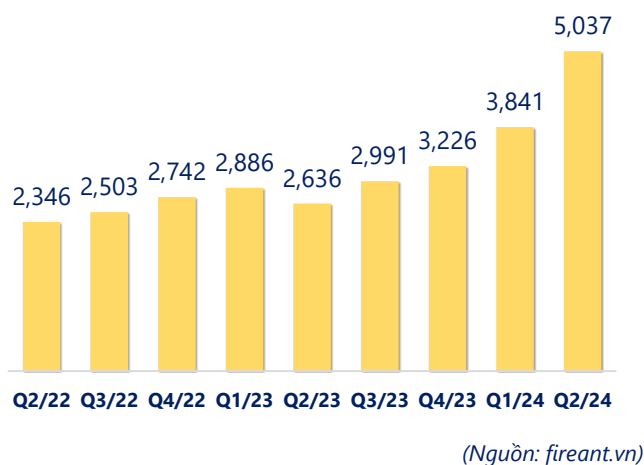
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	267	185	44.2%	491	349	40.7%
Giá vốn hàng bán	190	162	17.5%	351	293	19.9%
Lợi nhuận gộp	76.3	23.2	229%	139	55.7	150%
Doanh thu HĐTC	3.95	3.42	15.5%	6.80	6.68	1.9%
Chi phí TC	2.17	4.04	-46.3%	4.56	7.33	-37.8%
Chi phí lãi vay	2.17	4.04	-46.3%	4.56	7.33	-37.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	11.1	6.15	80.4%	20.7	13.1	58.2%
Chi phí QLDN	8.53	6.33	34.8%	12.9	9.50	35.3%
LN thuần từ HĐKD	58.5	10.1	479%	108	32.5	233%
Lợi nhuận khác	0	0.07	-100%	0.02	0.03	-52.4%
LN trước thuế	58.5	10.2	473%	108	32.5	233%
Lợi nhuận sau thuế	46.8	8.51	450%	86.5	28.6	203%
LNST của CĐ cty mẹ	46.8	8.51	450%	86.5	28.6	203%

(Nguồn: fireant.vn)

